

Số: /QĐ-BVPS

Tiền Giang, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy trình Hỗ trợ điều trị vết thương
bằng máy phát tia plasma lạnh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ qui định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-SYT ngày 29/6/2022 của Sở Y tế về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang;

Theo đề nghị của Trưởng khoa Hậu sản – Hậu phẫu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định “Quy trình Hỗ trợ điều trị vết thương bằng máy phát tia plasma lạnh” của Bệnh viện Phụ sản Tiền Giang.

Điều 2. Trưởng khoa Hậu sản – Hậu phẫu có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện; định kỳ tập huấn lại qui trình cho thầy thuốc biết và thực hiện nhuần nhuyễn khi có chỉ định.

Trong qua trình thực hiện, các thầy thuốc phát hiện Quy trình chưa hoàn thiện, vận hành gặp khó khăn, phải báo cáo ngay với Trưởng khoa Hậu sản – Hậu phẫu để tham mưu, đề xuất Giám đốc điều chỉnh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính, trưởng các khoa, phòng và các thầy thuốc của Bệnh viện Phụ sản có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

**QUY TRÌNH HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ VẾT THƯƠNG
BẰNG MÁY PHÁT TIA PLASMA LẠNH**

	Chủ trì biên soạn	Thẩm định	Phê duyệt
Họ và tên	BS Nguyễn Thị Kim Phượng	BS. CKI. Trần Khắc Ân	BS Phạm Văn Lực
Chức danh	Trưởng khoa Hậu sản – Hậu phẫu	Phó Trưởng phòng KHTH	Giám đốc
Chữ ký			

TIẾN TRÌNH SỬA ĐỔI

Lần xuất bản	Ký hiệu quy trình	Ngày ban hành	Tổng số trang
01	/QT-K-HSA	07/10/2024	

PHÂN PHỐI ĐẾN

Số bản	Nơi nhận	Số bản	Nơi nhận
	Các khoa phòng của bệnh viện		

I. MỤC ĐÍCH

Áp dụng công nghệ plasma lạnh làm nhanh lành vết thương

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Xác định trường hợp có chỉ định điều trị plasma lạnh

Đánh giá hiệu quả điều trị

Phát hiện và xử trí tai biến

III. PHẠM VI ÁP DỤNG

Tất cả bác sĩ, điều dưỡng, hộ sinh có chứng chỉ hành nghề, được hướng dẫn kỹ thuật hỗ trợ điều trị vết thương bằng Plasmaed

IV. TỪ VIẾT TẮT

BS: Bác sĩ

NHS: Nữ hộ sinh

ĐD: Điều dưỡng

CCHN: Chứng chỉ hành nghề

TSM: Tầng sinh môn

V. THUẬT NGỮ - ĐỊNH NGHĨA

1. Đại cương

Plasma là trạng thái thứ tư của vật chất – trạng thái ion hóa

Công nghệ plasma lạnh trong y học là một ứng dụng khoa học mới:

Chứa các thành phần có hoạt chất chưa oxy và nitơ, tia UV cường độ thấp → ức chế nhiễm trùng (vi khuẩn, vi rút, nấm)

Plasma lạnh xúc tác phản ứng $N_2 + O_2 \rightarrow 2NO \rightarrow$ kích thích sự phát triển của các tế bào sừng và nguyên bào sợi → kích thích tái tạo biểu mô và sự hình thành các mạch máu giúp nhanh lành vết thương, ít tạo sẹo xấu; làm giảm đau, giảm sưng, kháng viêm.

Tia plasma lạnh không có tác dụng đâm xuyên mà chỉ giới hạn trên vài micromet bề mặt nên không gây tổn hại tế bào da.

PlasmaMed là máy phát tia plasma lạnh sử dụng khí Argon (khí trơ > 90%), không cháy, không độc.

2. Chỉ định

a) Các vết thương có thể áp dụng công nghệ plasma lạnh để điều trị gồm:

- Dự phòng nhiễm trùng vết thương, đường mổ các loại;
- Vết thương lâu lành;
- Vết thương nhiễm trùng;
- Vết thương hoại tử;
- Vết loét do tì đè (vùng gan bàn chân, vùng gót chân, vùng cùi cụt, vùng bả vai, vùng chằm);
- Vết thương mới có nguy cơ nhiễm trùng, lâu lành như: vết thương đung dập nhiều, mất da rải rác, vết thương bản, vết thương phù nề, vết thương/người bệnh đái tháo đường, suy kiệt cơ thể...
- Vết thương do bỏng.

b) Cụ thể trong sản khoa:

- Dự phòng nhiễm trùng vết mổ thành bụng do sinh mổ
- Dự phòng nhiễm trùng vết rạch tầng sinh môn do sinh thường

- Dự phòng nhiễm trùng các vết chích rạch áp xe vú, áp xe tăng sinh môn...
- Chăm sóc cuống rốn.

3. Chống chỉ định

- Người bệnh đang sử dụng máy tạo nhịp tim hoặc máy khử rung tim,
- Người bệnh có dấu hiệu suy hô hấp hoặc trụy tim mạch, sốc...
- Vết thương vùng mắt.

4. Chuẩn bị

a) Người thực hiện: 01 Bác sỹ và 01 Điều dưỡng.

b) Phương tiện

- Máy PlasmaMed-GAP,
- Bộ dụng cụ thay băng: kéo cong, panh, phẫu tích có máu, không máu,
- Băng, băng, gạc vô khuẩn; băng cuộn, băng dính,
- Găng tay phẫu thuật, găng tay sạch,
- Dung dịch natriclorid 0,9%, dung dịch adrenalin 1/200.000,
- Dụng cụ đựng chất thải y tế (thay băng, rửa vết thương).

c) Chuẩn bị người bệnh: Giải thích phương pháp điều trị để người bệnh yên tâm, phối hợp điều trị.

d) Địa điểm thực hiện: Tại buồng phẫu thuật, buồng thủ thuật, buồng thay băng hoặc tại buồng bệnh sạch.

đ) Hồ sơ bệnh án: Ghi y lệnh thay băng, chiếu plasma trong tờ điều trị; ghi thực hiện y lệnh trong phiếu chăm sóc.

4. Các bước tiến hành

Bước 1. Tư thế người bệnh và thầy thuốc:

- Người bệnh nằm hoặc ngồi để có tư thế thuận lợi cho việc thay băng và làm thủ thuật.
- Bác sỹ lựa chọn tư thế thuận lợi để làm thủ thuật, máy PlasmaMed cùng bên bác sỹ.

Bước 2. Bộc lộ vết thương: thực hiện như kỹ thuật thay băng thông thường

Bước 3. Làm sạch vết thương

- Dùng gạc mềm vô khuẩn tẩm dung dịch natriclorid 0,9% để rửa vết thương,
- Lấy bỏ giả mạc, dị vật, cát lọc hoại tử (nếu có),
- Dùng gạc vô khuẩn thấm khô vết thương,
- Nếu vết thương sâu, bị che phủ: phải bộc lộ vết thương vùng định chiếu tia plasma.

Bước 4. Chiếu tia plasma

- Bật công tắc nguồn,
- Chọn chế độ điều trị tự động hoặc bán tự động của máy PlasmaMed
- Ấn Pedal để khởi động hoặc phát tia plasma,
- Đưa đầu chiếu tia Plasma vào vùng vết thương theo nguyên tắc vùng sâu chiếu trước, vùng nông chiếu sau, chiếu từ trung tâm vết thương ra ngoài.

Bước 5: Băng vết thương (nếu có) và đưa người bệnh về giường.

Tùy tính chất vết thương mà sau khi chiếu tia plasma có thể băng kín hoặc để hở. Nếu băng kín thì không được băng quá chặt làm hạn chế sự lưu thông máu.

Bước 6: Thu dọn, vệ sinh dụng cụ, rửa tay.**VI. THỜI GIAN VÀ LIỆU TRÌNH SỬ DỤNG**

1. Thời gian bắt đầu chiếu:

Chiếu Plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương được thực hiện lần đầu từ 6 đến 10 giờ, tính từ thời gian bắt đầu tạo ra vết thương.

Thời gian chiếu từ 10 giây đến 20 giây trên điểm tổn thương (thay đổi tùy thuộc tính chất tổn thương và mức độ nhiễm trùng của vết thương); khoảng cách từ đầu chiếu đến bề mặt vết thương là 0,5 cm; tốc độ di chuyển đầu chiếu 5mm/s, di chuyển theo hình xoay tròn ốc hoặc theo hình chữ chữ chi, hoặc đường thẳng tùy theo hình thể vết thương. Tần suất chiếu: 1 lần/ngày. Cụ thể,

a) Thời gian chiếu plasma trên vết mổ bắt con, mổ phụ khoa, vết may tầng sinh môn, đường rạch áp xe, cuống rốn trẻ sơ sinh ...: 15 giây/1 cm².

b) Các vùng tổn thương nặng hoặc bị hoại tử nhiễm trùng (abces vú, vết mổ nhiễm trùng...): 20 giây/cm².

2. Chu kỳ chiếu: Chiếu Plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương với chu kỳ một lần trong một ngày với khoảng thời gian từ 3 đến 5 ngày kết hợp thay băng.

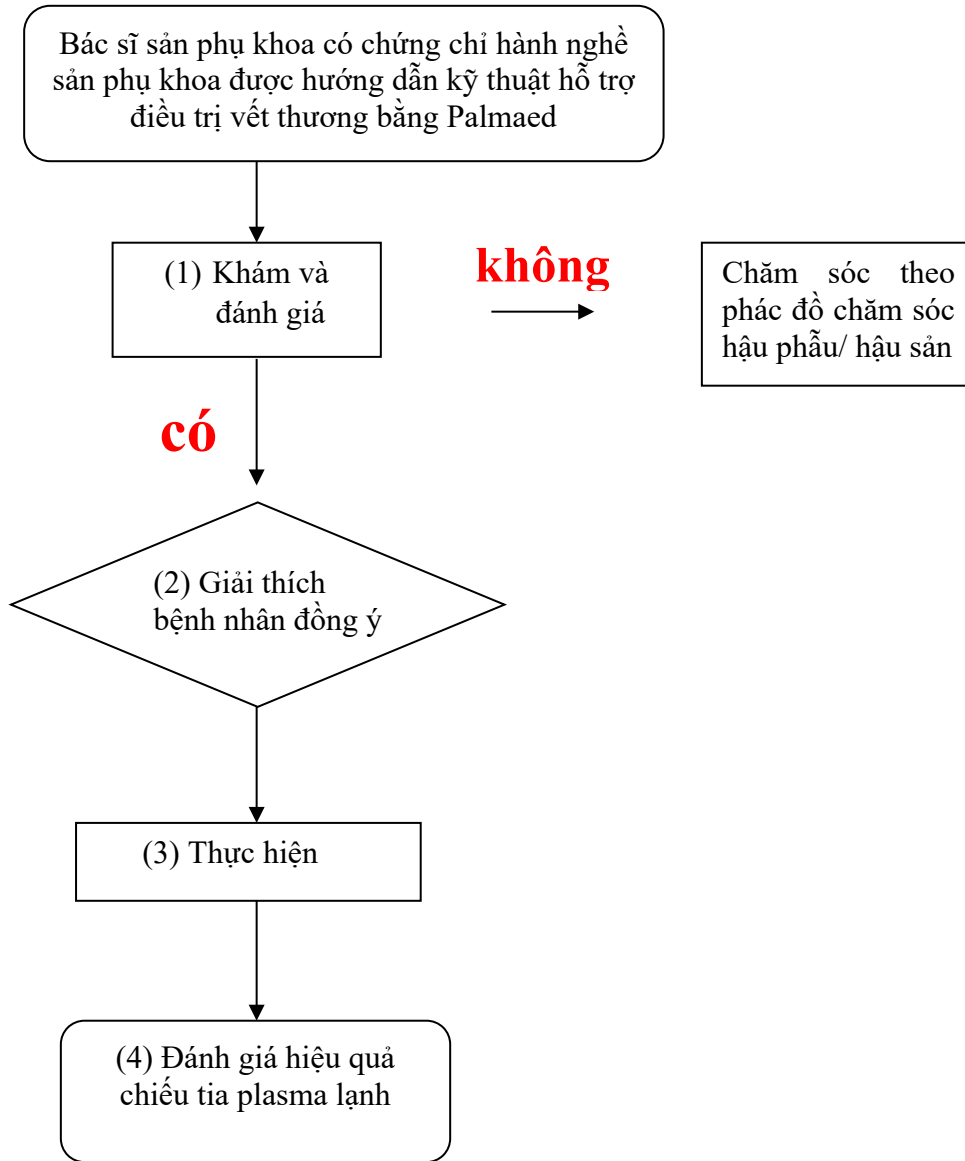
VII. THEO DÕI

1. Toàn thân: Theo dõi tình trạng toàn thân: hô hấp, mạch, huyết áp, nhiệt độ.

2. Tại chỗ:

- Chảy máu trong khi làm sạch vết thương: đắp gạc tẩm dung dịch natriclorid 0,9% hoặc tẩm dung dịch adrenalin 1/200.000 trên vùng chảy máu.

- Rát, đau, ngứa (hiếm gặp): giảm thời gian chiếu tia và giảm tần suất chiếu tia plasma (2 ngày/lần)/.

VIII. LƯU ĐỒ**QUY TRÌNH****Kỹ thuật hỗ trợ điều trị vết thương bằng LASMAMED**

VIII. NỘI DUNG QUY TRÌNH

KÝ HIỆU QUY TRÌNH	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	NGƯỜI THỰC HIỆN
(1) Khám và đánh giá và Cho chỉ định chiếu plasma lạnh	Khám, đánh giá và ghi hồ sơ bệnh án. Chỉ định chiếu plasma lạnh lên vết thương TSM hay vết mổ	Bác sĩ có CCHN được hướng dẫn kỹ thuật hỗ trợ điều trị vết thương bằng Palmaed
(2) Giải thích bệnh nhân đồng ý	Giải thích sản phụ hợp tác và báo giá chiếu plasma lạnh	NHS, ĐD hành chánh
(3) Thực hiện	Thực hiện chiếu tia plasma lạnh Ghi hồ sơ bệnh án bên phần chăm sóc	NHS, ĐD có CCHN và tham gia CME thực hành chiếu tia plasma lạnh
(4) Đánh giá hiệu quả chiếu tia plasma lạnh	Đánh giá hiệu quả chiếu tia plasma lạnh Phát hiện tai biến -> xử trí	Bác sĩ có CCHN được hướng dẫn kỹ thuật hỗ trợ điều trị vết thương bằng Palmaed

IX. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Quyết định số 898/2017/TT-BYT ngày 15 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quy trình kỹ thuật hỗ trợ điều trị vết thương bằng máy PlasmaMed;
2. Phác đồ bệnh viện Hùng Vương

X. PHỤ LỤC**BẢNG KIỂM KỸ THUẬT CHIẾU TIA PLASMA LẠNH**

Stt	Nội dung	Không thực hiện	Thực hiện chưa tốt	Thực hiện tốt
1	Xác định chỉ định (TSM: sang thương viêm phù nề, vết thương hở da; Vết thương thành bụng có viêm mô tế bào, hở da, rỉ dịch)			
2	Giải thích và bệnh nhân đồng thuận			
3	Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ, nguồn điện, máy			
4	Tư thế bệnh nhân và người thực hiện đúng			
5	Bộc lộ vết thương đúng			
6	Làm sạch vết thương			
7	Chiếu tia plasma lạnh đúng (mỗi điểm tổn thương 10-20s, di chuyển 5mm/s, chiếu từ sâu đến nông- từ trung tâm ra ngoại biên)			
8	Kiểm tra, xử trí tai biến, băng vết thương nếu cần			
9	Thu dọn, ghi chép hồ sơ bệnh án, vệ sinh dụng cụ, rửa tay			